

Số: 23 /KH-VP

Hưng Yên, ngày 09 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2025. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Văn phòng) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Quán triệt tinh thần, tập trung vào thực hiện hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số đến năm 2025 theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Tỉnh ủy để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan năm 2025 nhằm góp phần xây dựng, phát triển Chính quyền số, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng của cơ quan.
- Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của cơ quan lên môi trường số, coi chuyển đổi số là bắt buộc, mang tính mặc định.
- Tập trung xây dựng, từng bước hoàn thiện nền tảng, phát triển cơ sở dữ liệu phục vụ cho chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tham mưu các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Thường trực HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số của cơ quan; xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan.

a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động

- 100% hoạt động của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh được sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh và với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để chia sẻ dữ liệu của Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND các cấp trong tỉnh phục vụ

phát triển chính quyền số, phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh;

- 50% hoạt động kiểm tra nội bộ được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

- 100% văn bản đi, đến được cập nhật, xử lý trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*); 100% ý kiến chỉ đạo được theo dõi và xử lý trên môi trường mạng; 100% lịch họp được đăng ký và phát hành giấy mời qua mạng.

- 100% báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê của Văn phòng được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng; có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 100% hồ sơ quản lý công chức, người lao động được số hóa, quản lý trên phần mềm.

- Các cán bộ, công chức đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan phổ cập dịch vụ mạng internet băng rộng cáp quang;

- Phổ cập mạng internet không dây băng tần 2.4GHz và 5 GHz cho toàn bộ máy tính và các thiết bị, thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin tại trụ sở làm việc của cơ quan; 100% công chức, người lao động sử dụng điện thoại thông minh; tỷ lệ công chức, người lao động thuộc Văn phòng có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Nâng cao nhận thức số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt thường xuyên các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức khác nhau như đăng tải trên Cổng thông tin điện tử đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên và Trang thông tin điện tử Văn phòng, trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, qua các cuộc họp, giao ban định kỳ của cơ quan,... nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động trong khối cơ quan dân cử về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.

- Cán bộ, công chức và người lao động tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về

chuyển đổi số, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên các ứng dụng điện tử.

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, khai thác sử dụng dữ liệu số, dữ liệu dùng chung hiệu quả trong công việc.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025 theo Kế hoạch của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

- Thực hiện tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những mô hình hiệu quả và áp dụng vào thực hiện chuyển đổi số của Văn phòng.

- Cử công chức, chuyên viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu kiến thức về chuyển đổi số do UBND tỉnh và các sở, ngành tổ chức.

b) Phát triển hạ tầng số

- Rà soát, đầu tư mua sắm trang thiết bị; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh trong đầu tư hạ tầng thông tin có tốc độ cao, thể hệ mới, hiện đại có tính năng bảo mật, đảm bảo an toàn an ninh mạng để triển khai kết nối và xử lý dữ liệu trong cơ quan.

- Nghiên cứu, triển khai hạ tầng đảm bảo trong việc thu thập thông tin các hệ thống chuyên ngành, đặc biệt hệ thống phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên.

c) Xây dựng thể chế số

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan.

- Thực hiện cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo Quyết định 2568/QĐ- BTTTT ngày 20/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành khung kiến trúc chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số.

- Kiện toàn, nâng cao trình độ chuyên môn của công chức phụ trách chuyển đổi số của cơ quan để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 10/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

d) Dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các cơ quan Trung ương đã triển khai trên địa bàn tỉnh và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai. Phối hợp với các cơ quan Trung ương cập nhật và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

quy mô quốc gia phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa Văn phòng với các cơ quan nhà nước trong tỉnh và với các cơ quan nhà nước ở Trung ương; thực hiện cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

- Tổ chức thu thập, số hóa, chuẩn hóa cấu trúc và chuyển đổi dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý của Văn phòng thành dữ liệu điện tử.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhất là Thường trực HĐND cấp huyện từng bước thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa, xây dựng dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu của HĐND các cấp phục vụ hoạt động của HĐND, nhất là hoạt động giám sát, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; bảo đảm sự liên thông về dữ liệu giữa HĐND các cấp và các cơ quan có liên quan.

đ) Nền tảng số

Đẩy mạnh kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đầu tư xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

- Từng bước nghiên cứu triển khai ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

e) Nhân lực số

- Cử công chức phụ trách chuyển đổi số tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Thông tin và truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, ứng dụng số trong hoạt động của cơ quan.

g) An toàn thông tin mạng

Thực hiện xác định cấp độ, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Xây dựng chuyển đổi số, thực hiện chính quyền điện tử đảm bảo gắn kết chặt chẽ với an toàn, an ninh thông tin, các hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan và thông tin cá nhân.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc cho các hệ thống thông tin do Văn phòng đang quản lý. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của các hệ thống thông tin; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi do Văn phòng quản lý theo quy định và các hệ thống thông tin trước khi đưa vào sử dụng. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin các hệ thống thông tin của cơ quan.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động.

- Xây dựng và triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng tại cơ quan.

h) Phát triển Chính quyền số

Sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

2. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức bằng các hình thức phù hợp để phổ biến, tuyên truyền thường xuyên, liên tục, lâu dài các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số. Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng, các nền tảng đào tạo kỹ năng số để tiếp tục duy trì, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số đối với cán bộ, công chức, người lao động trong Văn phòng.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn quá trình thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng tháng, quý, năm thông qua các cuộc giao ban trực tiếp, trực tuyến của cơ quan.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung chuyển đổi số chung của Văn phòng.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, nhân viên khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác của tỉnh trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận tốt nhất dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi thông qua nhiều kênh truyền thông, trên Cổng thông tin điện tử đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên và Trang thông tin điện tử do Văn phòng quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Công tác Quốc hội

- Chủ trì phối hợp với các phòng triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các phòng trực thuộc Văn phòng.

Tham mưu Lãnh đạo Văn phòng ban hành các biện pháp đẩy mạnh việc thực hiện Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số.

- Định kỳ hàng quý tham mưu lãnh đạo Văn phòng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ *(trước ngày 18 của tháng cuối quý)* để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao phòng Hành chính, tổ chức, quản trị chuẩn bị, đáp ứng các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ các nhiệm vụ có liên quan theo Kế hoạch.

3. Các phòng trực thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh xác định nhiệm vụ chuyển đổi số là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan; nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ của phòng mình; nhận xét, đánh giá hàng tháng đối với kết quả thực hiện theo thẩm quyền. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung chuyển đổi số chung của Văn phòng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số năm 2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng các phòng kịp thời gửi văn bản về phòng Công tác Quốc hội để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng xem xét, quyết định. */s/*

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở TT và TT; Sở Nội vụ;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Các phòng thuộc VP;
- Trang thông tin điện tử Văn phòng;
- Lưu: VT^{XC}.



CHÁNH VĂN PHÒNG

Kiểm: VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Cơ quan: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 09/01/2025 12:22:16

Nguyễn Anh Hào